|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẾN TRE**  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

DỰ THẢO

**QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động**

**trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày…tháng…năm 2024*

 *của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

 **Chương I**

 **QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các văn bản pháp luật có liên quan và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Công tác phối hợp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm tính chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Bảo đảm công tác quản lý tập trung, thống nhất, không chồng chéo, theo nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì quản lý nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bến Tre; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định có trách nhiệm thực hiện thống nhất theo Quy chế.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Các thông tin, tài liệu trao đổi và nội dung phối hợp phải tuân thủ theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

**Điều 4. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.

5. Thông qua Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Nội dung phối hợp**

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

2. Phối hợp trong công tác tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài.

3. Phối hợp trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương.

4. Phối hợp xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam.

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương.

6. Phối hợp trong thống kê Nhà nước về người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương.

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

**Điều 6. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài ở địa phương**

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành văn bản quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị chức năng khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản có liên quan đến quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, lấy ý kiến của Công an tỉnh và các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ liên quan.

3. Đối với việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh thì phối hợp thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

**Điều 7. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại địa phương**

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài ở Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại Việt Nam; thường xuyên thông tin, tuyên truyền về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động vi phạm pháp luật Việt Nam của người nước ngoài để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cơ sở lưu trú, cá nhân, tổ chức doanh nghiệp liên quan người nước ngoài thuộc địa bàn, lĩnh vực, ngành quản lý.

**Điều 8. Phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh**

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện công tác quản lý Nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bến Tre; chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện việc cấp, hủy bỏ, thu hồi các loại giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công an.

c) Tiếp nhận, cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển cho người nước ngoài; sau khi cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển trao đổi ngay cho Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thông tin nhân sự người nước ngoài được cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển để phối hợp giám sát, quản lý.

d) Quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại địa phương; thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, khai thác thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài trên Trang thông tin điện tử của Bộ Công an theo quy định hiện hành. Cung cấp thông tin về người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại địa phương cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi có yêu cầu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

đ) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan thẩm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự đối với người nước ngoài đến địa bàn tỉnh làm việc, đầu tư, hoạt động để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động hoặc ban hành các văn bản về công tác quản lý nhà nước liên quan người nước ngoài.

e) Trao đổi với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Phòng Ngoại vụ) thông tin người nước ngoài vi phạm pháp luật hình sự, bị trục xuất, bị tai nạn, tử vong để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đúng các quy định, quy chế về quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh; chủ động trao đổi và phối hợp Công an tỉnh nắm, quản lý và bảo đảm an ninh, an toàn cho các cá nhân, tổ chức nước ngoài, đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện xác minh, kiểm tra, trao đổi thông tin với cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam về người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam, bị tai nạn, tử vong, mất tích trên địa bàn tỉnh và xử lý các nội dung khác liên quan đến công tác lãnh sự đối với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

 a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong khu vực biên giới biển theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan tổ chức tuần tra, kiểm soát tuyến biên giới biển, kịp thời phát hiện người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh trái phép qua đường biển để xử lý theo quy định.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác quản lý người nước ngoài lao động, làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ việc cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người nước ngoài; chủ động cung cấp thông tin cho Công an tỉnh các hồ sơ cấp giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động có dấu hiệu nghi vấn giả mạo để phối hợp, xác minh làm rõ.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hỗ trợ, tiếp nhận đưa vào Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bến Tre các trường hợp người nước ngoài sống lang thang, cơ nhỡ, có biểu hiện tâm thần, không giấy tờ tùy thân, không có cá nhân, tổ chức bảo lãnh trong thời gian chờ cơ quan chức năng xử lý.

c) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh danh sách người nước ngoài được cấp giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động để phối hợp quản lý. Trao đổi ngay cho Công an tỉnh thông tin người nước ngoài bị thu hồi giấy phép lao động còn thời hạn để phối hợp, quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến cư trú của người nước ngoài.

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài cư trú, hoạt động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng thẩm tra, xác minh các vấn đề về an ninh, trật tự liên quan cá nhân, tổ chức nước ngoài đầu tư trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh kết quả cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các dự án, doanh nghiệp có vốn góp của cá nhân, tổ chức nước ngoài thuộc phạm vi quản lý để phối hợp, quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến cư trú của người nước ngoài.

6. Sở Tư pháp

a) Phối hợp Công an tỉnh xác minh các hồ sơ hộ tịch, tư pháp có yếu tố nước ngoài như người nước ngoài xin nhập, trở lại quốc tịch Việt Nam, đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và các hồ sơ khác thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

b) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh kết quả giải quyết người nước ngoài đăng ký xin con nuôi, người nước ngoài xin nhập, trở lại quốc tịch Việt Nam để phối hợp theo dõi, quản lý.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan thẩm tra xác minh nhân sự người nước ngoài trong các trường hợp như tìm hiểu, hợp tác, đầu tư tại tỉnh; cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài; góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của các doanh nghiệp Việt Nam trong trường hợp pháp luật có quy định hoặc theo yêu cầu công tác quản lý.

b) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh kết quả cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các dự án, doanh nghiệp có vốn góp của cá nhân, tổ chức nước ngoài thuộc phạm vi quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến cư trú của người nước ngoài.

8. Sở Công thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý hoạt động của các Văn phòng đại diện, chi nhánh thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

b) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin, tình hình cấp giấy phép hoạt động, gia hạn và giải thể các Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh (nếu có) để phối hợp theo dõi, quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan cư trú của người nước ngoài.

9. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh, hành nghề dược có sử dụng người nước ngoài và cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn.

b) Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh ngay sau khi quyết định cấp, thu hồi giấy phép hoạt động, hành nghề trong lĩnh vực y tế có yếu tố người nước ngoài để phối hợp quản lý.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý các cơ sở giáo dục, trung tâm ngoại ngữ có sử dụng giáo viên người nước ngoài và người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện của giáo viên người nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin, danh sách các tổ chức, cơ sở giáo dục trên địa bàn có sử dụng giáo viên người nước ngoài và danh sách người nước ngoài được cấp phép đủ điều kiện giảng dạy tại các cơ sở giáo dục để phối hợp quản lý.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý hoạt động cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp Công an tỉnh thường xuyên kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở lưu trú du lịch thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin cá nhân, tổ chức nước ngoài đăng ký hoạt động lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý.

12. Sở Thông tin và Truyền thông

Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh các tổ chức, cá nhân liên quan người nước ngoài đăng ký, sử dụng nhiều đường truyền Internet, đường truyền Internet tốc độ cao, băng thông rộng để chủ động công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật.

13. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý hoạt động của các nhà thầu nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh ngay sau khi cấp, thu hồi giấy phép hoạt động của nhà thầu nước ngoài hoạt động tại địa phương để phối hợp quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan cư trú của người nước ngoài.

14. Cục thuế tỉnh

Cung cấp, trao đổi thông tin cho Công an tỉnh, sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về các cá nhân, tổ chức nước ngoài không thực hiện nghĩa vụ thuế, nợ thuế và vi phạm các quy định của pháp luật về thuế để phối hợp quản lý.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bến Tre

Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi cho Công an tỉnh thông tin các giao dịch chuyển, nhận tiền nghi vấn liên quan đến hoạt động vi phạm pháp luật của cá nhân, tổ chức nước ngoài.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc nắm tình hình các cơ sở lưu trú có người nước ngoài lưu trú và quản lý việc cư trú, hoạt động của người nước ngoài ở địa phương; tham gia phối hợp, giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan người nước ngoài theo đề nghị của cơ quan chức năng cấp tỉnh.

b) Định kỳ hàng tháng trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh thông tin, danh sách người nước ngoài được cấp giấy đăng ký kết hôn, quyết định ly hôn với công dân Việt Nam trên địa bàn để phối hợp quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan cư trú của người nước ngoài.

17. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

a) Phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp các huyện, thành phố có liên quan quản lý cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực, ngành quản lý và giải quyết các vấn đề có liên quan người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh kết quả giải quyết các nội dung về công tác quản lý nhà nước liên quan đến người nước ngoài để phối hợp, quản lý.

**Điều 9. Phối hợp xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam**

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các vụ việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài xảy ra trong khu vực biên giới biển do các đơn vị trực thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng phát hiện thì xử lý theo thẩm quyền và trao đổi bằng văn bản cho Công an tỉnh phối hợp, quản lý; nếu vụ việc có tình tiết phức tạp hoặc có dấu hiệu tội phạm thì trao đổi, phối hợp Công an tỉnh điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi phát hiện các vụ việc vi phạm pháp luật liên quan người nước ngoài, căn cứ chức năng, nhiệm vụ xử lý theo thẩm quyền và trao đổi bằng văn bản cho Công an tỉnh để phối hợp, quản lý; nếu vụ việc có tình tiết phức tạp hoặc có dấu hiệu tội phạm thì trao đổi, phối hợp Công an tỉnh điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, giải quyết, khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh**

1. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan thanh tra, kiểm tra đối với cá nhân, tổ chức người nước ngoài trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

**Điều 11. Phối hợp trong thống kê nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh**

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thống kê nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thống kê số liệu người nước ngoài hoạt động và người nước ngoài vi phạm pháp luật trên lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách theo Điều 8, Điều 9 Quy chế này và trao đổi với Công an tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh).

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo**

Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quy chế này định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/5), hàng năm (trước ngày 15/11) và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo bằng văn bản hoặc qua hộp thư điện tử công vụ về tình hình quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh) để theo dõi, tổng hợp.

**Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Quá trình thực hiện Quy chế có khó khăn, vướng mắc, bất cập, các các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Công an tỉnh tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.